

<p>ngành) được giám sát.</p> <p>3.Kết quả nghiên cứu và sáng tạo (bao gồm cả việc thương mại hóa, thử nghiệm chuyển giao, thành lập các đơn vị khởi nghiệp) được đối sánh để cải tiến</p>	<p>việc thương mại hóa, thử nghiệm chuyển giao, thành lập các đơn vị khởi nghiệp).</p> <p>4. Thực hiện việc đối sánh về kết quả nghiên cứu và sáng tạo (bao gồm cả việc thương mại hóa, thử nghiệm chuyển giao, thành lập các đơn vị khởi nghiệp); thực hiện rà soát và điều chỉnh hoạt động nghiên cứu và sáng tạo; có kế hoạch cải tiến chất lượng các hoạt động căn cứ thông tin phản hồi của các bên liên quan về chất lượng kết quả nghiên cứu và sáng tạo.</p>	<p>chuyển giao, thành lập các đơn vị khởi nghiệp).</p> <ul style="list-style-type: none"> - CSDL (phiếu khảo sát, dữ liệu khảo sát gốc, báo cáo kết quả khảo sát) đánh giá về kết quả nghiên cứu và sáng tạo (bao gồm cả việc thương mại hóa, thử nghiệm chuyển giao, thành lập các đơn vị khởi nghiệp). - CSDL về kết quả nghiên cứu và sáng tạo (bao gồm cả việc thương mại hóa, thử nghiệm chuyển giao, thành lập các đơn vị khởi nghiệp) của CSGD. - Báo cáo về các giai đoạn thử nghiệm, chuyển giao và thương mại hóa. - Hệ thống giám sát về kết quả nghiên cứu và sáng tạo. - Các biên bản họp rà soát, điều chỉnh; các quyết định điều chỉnh về kết quả nghiên cứu và sáng tạo (bao gồm cả việc thương mại hóa, thử nghiệm chuyển giao, thành lập các đơn vị khởi nghiệp). - Các quyết định, kết luận, các đầu tư của CSGD thể hiện sự cải tiến chất lượng hoạt động KHCN căn cứ 	<p>P. NCKH, SDH&QHQT;</p> <p>P. NCKH, SDH&QHQT;</p> <p>P. NCKH, SDH&QHQT;</p> <p>P. NCKH, SDH&QHQT;</p>		<p>H23.23.06.14</p> <p>H23.23.06.15</p> <p>H23.23.06.16</p> <p>H23.23.06.17</p> <p>H23.23.06.18</p>
---	--	---	---	--	---

		<p>thông tin phản hồi của các bên liên quan về kết quả nghiên cứu và sáng tạo (bao gồm cả việc thương mại hóa, thử nghiệm chuyển giao, thành lập các đơn vị khởi nghiệp).</p> <p>- Bản đối sánh về kết quả nghiên cứu và sáng tạo (bao gồm cả việc thương mại hóa, thử nghiệm chuyển giao, thành lập các đơn vị khởi nghiệp).</p>	P. NCKH, SDH&QHQT;		
--	--	---	-----------------------	--	--

DỰ KIẾN CÁC MINH CHỨNG THEO TIÊU CHÍ/TIÊU CHUẨN

TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số/ngày tháng ban hành	Nơi ban hành	Ghi chú
1	H23.23.06.01	Chiến lược phát triển hoạt động KH&CN Trường giai đoạn 2021 – 2025 Tầm nhìn 2030	Số/QĐ-ĐHĐN, ngày ...	ĐHĐN	
2	H23.23.06.02	Quy định nội dung và mức chi hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh đến năm 2025	Số/QĐ-ĐHĐN, ngày	HĐND Tỉnh	
3	H23.23.06.03	Danh sách thiết bị từ các đề tài NCKH	2018 – 2022	P. NCKH, SDH&QHQT	
4	H23.23.06.04	Hợp đồng đề tài cấp tỉnh 2019	2018 – 2022	P. NCKH, SDH&QHQT	
5	H23.23.06.05	Kế hoạch tham gia cuộc thi ý tưởng khởi nghiệp tỉnh lần thứ IV năm 2021 ý tưởng tham gia sáng tạo khởi nghiệp	2018 – 2022	P. NCKH, SDH&QHQT	
6	H23.23.06.06	Kế hoạch lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan các năm học	2018 - 2023	P. NCKH, SDH&QHQT	
7	H23.23.06.07	Kế hoạch, HĐ đào tạo; Các lớp chứng chỉ	2018 - 2023	P.ĐT	
8	H23.23.06.08	Kế hoạch tổ chức cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	2018 – 2022	P. NCKH, SDH&QHQT; P.CTSV	

9		Biên bản sơ tuyển các ý tưởng sáng tạo và dự án khởi nghiệp	2018 – 2022	P. NCKH, SDH&QHQT	
10	H23.23.06.09	Phân công nhiệm vụ các đơn vị	2018 - 2023	P.TCHC-QT	
11	H23.23.06.10	Chức năng nhiệm vụ CÁC ĐƠN VỊ	2018 – 2022	P.TCHC-QT	
12	H23.23.06.11	Kết quả hoạt động Khoa học - Công nghệ năm	2018 - 2022	P. NCKH, SDH&QHQT	
13	H23.23.06.12	Quyết định thành lập Ban chỉ đạo và nhóm NC Trường	Số /QĐ-ĐHĐN, ngày ...	P. NCKH, SDH&QHQT	
14	H23.23.06.13	Quy định về việc thu thập thông tin phản hồi từ các bên liên quan	2018 - 2023	P.ĐBCL-TTGD	
15	H23.23.06.14	Quy định thực hiện công tác đối sánh về chất lượng trong Nghiên cứu khoa học tại Trường	Số /QĐ-ĐHĐN, ngày	P. NCKH, SDH&QHQT	
16	H23.23.06.15	Báo cáo kết quả so chuẩn đối sánh về hoạt động NCKH	2022	P. NCKH, SDH&QHQT	
17	H23.23.06.16	Thống kê đối sánh theo loại hình nghiên cứu	2022	P. NCKH, SDH&QHQT	
18	H23.23.06.17	Báo cáo tổng kết năm học Trường hằng năm (phần NCKH)	2018 - 2022	P.TCHC -QT	
19	H23.23.06.18	Kế hoạch hoạt động phòng QLKH	2018 - 2023	P. NCKH, SDH&QHQT	

Đồng Nai, ngày 19 tháng 05 năm 2023

TRƯỞNG NHÓM CÔNG TÁC CHUYÊN TRÁCH

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Phạm Minh Tiến

Phụ lục 4: Mẫu phiếu đánh giá tiêu chí

PHIẾU ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ

Nhóm công tác: Nhóm 5 (Nghiên cứu khoa học và Hợp tác Quốc tế)

Tiêu chuẩn 23: Kết quả nghiên cứu khoa học

Tiêu chí 23.6: Kết quả nghiên cứu và sáng tạo (bao gồm cả việc thương mại hóa, thử nghiệm chuyển giao, thành lập các đơn vị khởi nghiệp) được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến.

1. Mô tả

Trường ĐHĐN có quy định cụ thể về kết quả nghiên cứu và sáng tạo ở hoạt động NCKH trong Chiến lược phát triển KH&CN Trường. Kết quả nghiên cứu và sáng tạo bao gồm thương mại hóa và chuyển giao tri thức cho cộng đồng, doanh nghiệp. Các kết quả NCKH và sáng tạo được ghi nhận thông qua các báo cáo hoạt động KH&CN. Cụ thể là, các kết quả nghiên cứu từ các đề tài/nhiệm vụ cấp trên cơ sở (cấp quốc gia, cấp Bộ) được chuyển giao cho các cơ quan quản lý Nhà nước. Các đề tài/nhiệm vụ cấp Tỉnh được chuyển giao cho các địa phương. Nhiều đề tài/nhiệm vụ cấp cơ sở được chuyển giao cho các đơn vị trực thuộc trường [H23.23.06.01], [H23.23.06.02], [H23.23.06.03], [H23.23.06.04], [H23.23.06.05].

Trường ĐHĐN đã tích cực, chủ động, sáng tạo thực hiện sứ mạng PVCĐ thông qua các hoạt động: Xây dựng các khóa đào tạo để phát triển cộng đồng doanh nhân/người lao động, đổi mới các mô hình đào tạo và hợp tác với doanh nghiệp hướng tới tạo ra giá trị gia tăng cho cộng đồng, đầu tư cho các hoạt động và dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo hướng tới PVCĐ, thực hiện các hoạt động thiện nguyện... Đánh dấu cho việc tích cực tham gia hoạt động đổi mới sáng tạo, khuyến khích mọi hoạt động đổi mới sáng tạo, Trường có bộ phận đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp thuộc phòng Công tác Sinh viên và phòng Nghiên cứu khoa học, Sau đại học và Quan hệ quốc tế [H23.23.06.06], [H23.23.06.07], [H23.23.06.08], [H23.23.06.09].

Để nâng cao chất lượng NCKH, nhà trường đã tiến hành khảo sát về sự hài lòng của các cá nhân, đơn vị về công tác KH&CN của trường [H23.23.06.13]. Các ý kiến góp ý bao gồm cá nhân, bộ môn, khoa, đơn vị sự nghiệp về công tác quản lý, quy định khen thưởng, thu chi, cơ chế hoạt động đã được tổng hợp, xem xét để cải tiến trong quy chế hoạt động KH&CN [H23.23.06.14].

Với mong muốn thúc đẩy hoạt động NCKH, tăng cường khả năng công bố quốc tế, Trường đã triển khai thành lập Nhóm nghiên cứu Công nghệ và Môi trường, nhóm nghiên cứu tập trung theo các định hướng nghiên cứu ứng dụng [H23.23.06.11], [H23.23.06.12].

2. Điểm mạnh

- Trường đã có Quy định cụ thể về kết quả nghiên cứu và sáng tạo về hoạt động NCKH.
- Bộ phận chuyên trách về khởi nghiệp sáng tạo và bộ phận hỗ trợ sinh viên và quan hệ doanh nghiệp.
- Có hệ thống theo dõi và giám sát, cải tiến kết quả nghiên cứu và sáng tạo.

3. Điểm tồn tại

- Các hoạt động khởi nghiệp mới bước đầu hình thành nên còn hạn chế.
- Số lượng đề tài chuyển giao còn ít.

4. Kế hoạch hành động

- Đào tạo và bồi dưỡng viên chức kiến thức và kỹ năng khởi nghiệp, sáng tạo.
- Khuyến khích viên chức tham gia các đề tài cấp tỉnh, quốc gia.
- Thành lập nhóm nghiên cứu các lĩnh vực chuyên môn để thúc đẩy đề tài nghiên cứu khoa học mang tính ứng dụng chuyển giao của nhà Trường.

5. Mức đánh giá tiêu chí: 5/7

Đồng Nai, ngày 19 tháng 5 năm 2023
NGƯỜI BÁO CÁO



Nguyễn Thị Lương